

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 104/2008/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành mức thuế tuyệt đối thuế xuất khẩu đối với
mặt hàng gạo và phân bón xuất khẩu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày
25 tháng 12 năm 2001;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài
chính,*

*Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập
khẩu;*

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ Nghị định số 149/2005/NĐ-CP
ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế
xuất khẩu, thuế nhập khẩu;*

Điều 1. Ban hành mức thuế tuyệt đối
thuế xuất khẩu đối với mặt hàng gạo và
phân bón như sau:

1. Đối với mặt hàng gạo (thuộc nhóm
1006):

STT	Giá gạo xuất khẩu theo giá FOB	Mức thuế tuyệt đối (đồng/tấn)
1	Từ 600 USD/tấn đến dưới 700 USD/tấn	500.000
2	Từ 700 USD/tấn đến dưới 800 USD/tấn	600.000
3	Từ 800 USD/tấn đến dưới 900 USD/tấn	800.000
4	Từ 900 USD/tấn đến dưới 1.000 USD/tấn	1.200.000

09622765

STT	Giá gạo xuất khẩu theo giá FOB	Mức thuế tuyệt đối (đồng/tấn)
5	Từ 1.000 USD/tấn đến dưới 1.100 USD/tấn	1.500.000
6	Từ 1.100 USD/tấn đến dưới 1.200 USD/tấn	1.900.000
7	Từ 1.200 USD/tấn đến dưới 1.300 USD/tấn	2.300.000
8	Trên 1.300 USD/tấn.	2.900.000

2. Đối với mặt hàng phân Urê (thuộc nhóm 3102), phân Amoni sunfat (viết tắt là SA thuộc nhóm 3102), phân Kali (thuộc nhóm 3104) và phân Diamonium phosphat (viết tắt là DAP thuộc nhóm 3105):

STT	Loại mặt hàng phân	Mức thuế tuyệt đối (đồng/kg)
1	Phân Urê	5.000
2	Phân SA	4.000
3	Phân Kali	5.000
4	Phân DAP	4.000

Điều 2. Căn cứ tình hình biến động của thị trường và giá cả mặt hàng gạo, phân bón trong từng thời kỳ, giao Bộ Tài chính quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm trong phạm vi 20% mức thuế tuyệt đối quy định tại Điều 1 Quyết định này; trường hợp điều chỉnh vượt trên 20% mức thuế tuyệt đối quy định tại Điều 1 Quyết định này, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi

hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng